

Cùng địa chỉ: Số 350B T (Đường T), phường P, thành phố H, tỉnh Thừa

Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền của bà G, bà T, ông H: Ông Dương Đình H, sinh năm 1964. Số 308 T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. (có mặt)

Người bị kiện:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Nguyễn Xuân B, Phó Chủ tịch. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị G, sinh năm 1963; (có mặt)
- Bà Nguyễn Thị Khánh T, sinh năm 1989; (vắng mặt)
- Ông Nguyễn Đăng H T, sinh năm 1996; (có mặt)

Cùng địa chỉ: Số 350B T, Đường T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền của bà G, bà T, ông H: Ông Dương Đình H. (có mặt)

- Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Đắc T (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ người khởi kiện - ông Nguyễn Đăng L trình bày như sau:

Vào ngày 13 tháng 12 năm 2007, Ủy ban nhân dân thành phố H đã căn cứ vào Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế “Về việc thu hồi đất để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện quy hoạch chi tiết đô thị cổ dọc trục đường Chi Lăng, thành phố H” để ban hành Quyết định số 2411/QĐ-UBND với nội dung thu hồi 704,9m² đất hiện do ông Nguyễn Đăng L, bà Trần Thị G sử dụng thuộc thửa đất số 67, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại phường P, thành phố H.

Căn cứ vào Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 5 năm 2008 Ủy ban nhân dân thành phố H đã ban hành tiếp Quyết định số 656A/QĐ-UBND “Về việc phê duyệt điều chỉnh mục đích sử dụng đất một phần quy hoạch chi tiết khu đô thị dọc đường Chi Lăng (đoạn bờ sông phường P, thành phố H)”.

Do ông không đồng ý với Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố H nên đã tiến hành khiếu nại tại cơ quan có thẩm quyền. Ngày 14 tháng 12 năm 2009 Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố H đã ban hành Quyết định số 3151/QĐ-UBND về việc giải quyết

khiếu nại của ông, bà Nguyễn Đăng L, Trần Thị G trú tại 350B T, phường P, thành phố H với nội dung không chấp nhận khiếu nại của ông.

Ngày 06 tháng 01 năm 2010, ông tiếp tục khiếu nại nội dung Quyết định giải quyết khiếu nại số 3151/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. Ngày 11 tháng 3 năm 2011, Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành Quyết định số 571/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại với nội dung không chấp nhận khiếu nại của ông và giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 3151/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H.

Sau khi nhận được các Quyết định giải quyết khiếu nại nói trên, ông đã làm đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân thành phố H. Tại bản án hành chính sơ thẩm số 06/2013/HC-ST ngày 03/10/2013 Tòa án nhân dân thành phố H đã Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính *“Về yêu cầu hủy quyết định giải quyết khiếu nại lần 01 số 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H”* của ông Nguyễn Đăng L, trú tại 350B T, phường P, thành phố H. Ông Nguyễn Đăng L kháng cáo bản án sơ thẩm nêu trên. Tại bản án hành chính phúc thẩm số 01/2014/HC-PT ngày 17/01/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, đã Quyết định: Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 06/2013/HC-ST ngày 03/10/2013 Tòa án nhân dân thành phố H.

Ông tiếp tục làm đơn khiếu nại đề nghị Giám đốc thẩm đến Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; căn cứ nội dung Thông báo số 03/TB-HC ngày 22/02/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, ông tiếp tục làm đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đối với: Yêu cầu hủy một phần Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 13/12/2007 và Quyết định giải quyết khiếu nại lần 01 số 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 và Quyết định số 656A/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H vì các quyết định nói trên đã gây ảnh hưởng đến lợi ích hợp pháp của gia đình bà khi bị Nhà nước thu hồi đất.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố H, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H trình bày và đề nghị với nội dung:

Về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất: Thửa đất ông Nguyễn Đăng L đang khiếu nại có diện tích 704,9m² tọa lạc tại 350B T, phường P, thành phố H có nguồn gốc là do ông Nguyễn Đăng L nhận chuyển nhượng đất của ông Lê Văn Ngọt theo giấy viết tay “Giấy chuyển nhượng đất hoa màu” đề ngày 29/7/1990, không có xác nhận của chính quyền địa phương và cơ quan chức năng.

Năm 1991, được phường P thực hiện việc đo đạc, lập Bản đồ giải thửa theo Chỉ thị 299-TTg; thửa đất gia đình ông Nguyễn Đăng L quản lý mang số thửa

296, tờ bản đồ số 5, diện tích 368m². Tuy nhiên, bản đồ không có xác nhận của các cơ quan chức năng và không có sổ sách thống kê kèm theo.

Theo Bản đồ địa chính năm 1998 thửa đất nói trên thuộc thửa đất số 67, tờ bản đồ 11, diện tích 704,9m². Tại sổ Mục kê đất ghi nhận chủ sử dụng đất là ông Nguyễn Đăng L và diện tích thửa đất được xác định hạn mức 200m² đất thổ cư và 504,9m² đất vườn.

Ngày 09/9/2005, gia đình ông Nguyễn Đăng L và bà Trần Thị G lập Tờ khai nguồn gốc sử dụng đất, nhà ở, công trình kiến trúc và được Ủy ban nhân dân phường P xác nhận nguồn gốc đất: Nhận chuyển nhượng, nhà tự xây dựng loại đất ở + đất vườn, thời điểm sử dụng đất là từ năm 1990.

Theo Bản đồ địa chính khu đất quy hoạch chỉnh trang đô thị dọc T năm 2007 thì thửa đất mang số thửa 102, thuộc tờ bản đồ số 02, diện tích 704,9m².

Về phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, thu hồi đất:

Ngày 04/7/2005, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quyết định 2176/QĐ-UBND về việc quy hoạch chi tiết đô thị cổ dọc trục đường Chi Lăng, thành phố H với tổng diện tích 28,3 ha; trong đó có 1,11 ha quy hoạch khu dân cư xen cây phát triển; căn cứ quy hoạch và sau khi hoàn tất các thủ tục quy định, ngày 06/11/2007 Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quyết định 2505/QĐ-UBND về việc thu hồi một phần diện tích đất 7,4227ha thuộc khu quy hoạch để giao cho Ủy ban nhân dân thành phố H tổ chức, thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Ngày 13/12/2007, Ủy ban nhân dân thành phố H ban hành Quyết định 2411/QĐ-UBND về thu hồi đất của ông, bà Nguyễn Đăng L, Trần Thị G tại thửa đất số 67, tờ bản đồ số 11, diện tích 704,6m² tọa lạc tại phường P, thành phố H.

Ngày 15/5/2008, Ủy ban nhân dân thành phố H ban hành Quyết định 656A/QĐ-UBND về việc điều chỉnh mục đích sử dụng đất một phần quy hoạch chi tiết khu đô thị cổ dọc trục đường Chi Lăng (đoạn bờ sông phường P), thành phố H trong đó quy hoạch sử dụng đất vào các mục đích: Xây dựng các công trình dịch vụ thương mại, du lịch dịch vụ đường giao thông và cây xanh...; đồng thời điều chỉnh một phần diện tích đất xen cây 1,11 ha như đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2176/QĐ-UBND ngày 04/7/2005.

Quyết định điều chỉnh quy hoạch này phù hợp với các quy định tại Quyết định 2989/2006/QĐ-UBND ngày 29/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế “*Về phân công, phân cấp và ủy quyền giải quyết một số vấn đề trong công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh*” Quyết định số 11/2008/QĐ-TTg ngày 16/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế chính sách đặc thù trong quản lý, phát triển kinh tế xã hội đối với thành phố H - Đô thị loại 1 trực thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế và phù hợp với Nghị định 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 về quy hoạch xây dựng về chậm công khai

bản đồ quy hoạch và yêu cầu hỗ trợ tái định cư tại chỗ.

Sau khi quy hoạch đã được phê duyệt, Ủy ban nhân dân thành phố H đã chỉ đạo Phòng Quản lý đô thị thành phố, Ủy ban nhân dân phường P tổ chức triển khai, công bố quy hoạch. Tuy nhiên, việc công khai quy hoạch còn có phần chậm trễ, trong đó có yếu tố khách quan do phải di chuyển trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân phường P. Liên quan đến nội dung này, Phòng Quản lý đô thị cũng đã nhận khuyết điểm, rút kinh nghiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố.

Theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố H có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2176/QĐ-UBND ngày 04/7/2005 đã được Ủy ban nhân dân thành phố H ban hành Quyết định 656A/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 điều chỉnh mục đích sử dụng đất một phần quy hoạch chi tiết khu đô thị cổ dọc trục đường Chi Lăng (đoạn bờ sông Hương, phường P), thành phố H không bố trí quỹ đất tái định cư tại chỗ là có căn cứ, đảm bảo đúng pháp luật.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân thành phố H đã có Công văn 1996/UBND-XD ngày 07/8/2009 về trả lời đơn của các hộ bị giải tỏa thuộc dự án chỉnh trang bờ sông Hương, phường P trong đó có nêu rõ lý do chậm công khai bản đồ quy hoạch cũng như lý do điều chỉnh quy hoạch; đồng thời tại khoản 3 của Công văn này có nêu rõ *“Việc bố trí tái định cư tại chỗ đối với các hộ còn lại là không phù hợp với tình hình thực tế do đa phần người dân đã thực hiện đúng và tái định cư tại chỗ ảnh hưởng đến cảnh quan chung của khu vực này”*.

Vì vậy, việc ông Nguyễn Đăng L cũng như một số trường hợp khác yêu cầu bố trí tái định cư tại chỗ là không có cơ sở để giải quyết.

Về giải quyết khiếu nại:

Ngày 14/12/2009, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H ban hành: Quyết định 3151/QĐ-CTUB về giải quyết đơn khiếu nại của ông, bà Nguyễn Đăng L - Trần Thị G, nội dung không công nhận đơn khiếu nại.

Ngày 11/3/2011, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định 571/QĐ-UBND không công nhận đơn khiếu nại của ông Nguyễn Đăng L, khiếu nại đối với Quyết định 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H vì không có cơ sở để giải quyết. Không chấp nhận nội dung giải quyết khiếu nại, ông L đã tiến hành khởi kiện tại Tòa án, Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm đã bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Đăng L về yêu cầu hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 3151/QĐ-CTUB ngày 14/12/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đăng L.

Từ những vấn đề trên, Ủy ban nhân dân thành phố H và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H nhận thấy việc ban hành Quyết định thu hồi đất của ông L và nội dung giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H là

có cơ sở pháp lý. Nay ông Nguyễn Đăng L yêu cầu hủy một phần Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 13/12/2007 về thu hồi đất của ông, bà Nguyễn Đăng L, Trần Thị G tại thửa đất số 67, tờ bản đồ số 11, diện tích 704,6 m² tọa lạc tại phường P, thành phố H và Quyết định giải quyết khiếu nại lần 01 số 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc giải quyết khiếu nại ông Nguyễn Đăng L thì Ủy ban nhân dân thành phố H, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H không đồng ý, đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đăng L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Trần Thị G, chị Nguyễn Thị Khánh T, anh Nguyễn Đăng H T trình bày:

Bà và các con đồng ý với phần trình bày cũng như yêu cầu của ông Nguyễn Đăng L, không bổ sung ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế trình bày:

Do không đồng ý với kết quả phê duyệt bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Ủy ban nhân dân thành phố H nên ông, bà Nguyễn Đăng L đã có đơn khiếu nại và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H giải quyết tại Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 với nội dung: Không công nhận đơn khiếu nại của ông Nguyễn Đăng L, bà Trần Thị G. Sau đó, ông Nguyễn Đăng L tiếp tục gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Qua kết quả kiểm tra, xác minh Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 571/QĐ-UBND ngày 11/3/2011 giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Đăng L.

Qua xem xét hình thức, nội dung của Quyết định giải quyết khiếu nại số 571/QĐ-UBND ngày 11/3/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế liên quan đến giải quyết khiếu nại về đơn giá bồi thường tài sản (phần nhà ở), về vị trí thửa đất bồi thường thuộc loại đường 3C vị trí 4 (đường Chi Lăng), về yêu cầu được tái định cư tại chỗ theo Quyết định số 2176/QĐ-UBND ngày 04/7/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cũng như thẩm quyền ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế là đúng thẩm quyền, có cơ sở pháp lý và đúng quy định pháp luật. Việc ông Nguyễn Đăng L yêu cầu xem xét tính hợp pháp của Quyết định giải quyết khiếu nại số 571/QĐ-UBND ngày 11/3/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế là không có cơ sở nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế không chấp nhận.

Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng khi còn sống ông L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; hiện nay những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn

Đặng L đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án giữ nguyên nội dung và yêu cầu; người bị kiện vẫn giữ nguyên nội dung Quyết định hành chính.

Với nội dung vụ án được xác định như trên, tại Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2020/HC-ST ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Áp dụng các Điều 29, 38, 39, 41, 42, 44 Luật đất đai năm 2003;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính;

Áp dụng Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đăng L (đã chết), nay là những người kế thừa quyền và nghĩa vụ ông Nguyễn Đăng L, gồm: bà Trần Thị G, chị Nguyễn Thị Khánh T và anh Nguyễn Đăng H T về: Yêu cầu hủy một phần Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 13/12/2007 về việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân; Quyết định số 656A/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 về điều chỉnh mục đích sử dụng đất một phần quy hoạch chi tiết khu đô thị dọc trục đường Chi Lăng (sau này được bổ sung bằng quyết định số 2219/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H); và Quyết định giải quyết khiếu nại lần 1 số 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông bà Nguyễn Đăng L - Trần Thị G trú tại 350B T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Trong các ngày 12 và 15/01/2021, những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện gồm: Bà Trần Thị G, chị Nguyễn Thị Khánh T và anh Nguyễn Đăng H T kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa phúc thẩm hủy: Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 13/12/2007 về việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân; Quyết định giải quyết khiếu nại lần 01 số 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông, bà Nguyễn Đăng L - Trần Thị G trú tại 350B T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H vì các Quyết định này không đúng Luật đất đai năm 2003, Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 và hiểu sai về Nghị định 08/2005/NĐ-CP.

Tại phiên tòa: Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện không rút đơn khởi kiện, không rút đơn kháng cáo mà vẫn giữ

nguyên nội dung kháng cáo như trên và đề nghị sửa Quyết định của Bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện, hủy các Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 13/12/2007 về việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân; Quyết định giải quyết khiếu nại lần 01 số 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông, bà Nguyễn Đăng L - Trần Thị G trú tại 350B T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H. Kiểm sát viên đề nghị bác kháng cáo của những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện, giữ nguyên Quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2020/HC-ST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Sau khi nghe: Người kháng cáo trình bày nội dung kháng cáo; ý kiến của các bên liên quan đến nội dung kháng cáo và tranh luận tại phiên tòa; ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và quan điểm của Viện kiểm sát về giải quyết vụ án. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện gồm: Bà Trần Thị G, chị Nguyễn Thị Khánh T và anh Nguyễn Đăng H T yêu cầu Tòa phúc thẩm hủy: Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 13/12/2007 về việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân; Quyết định giải quyết khiếu nại lần 01 số 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông, bà Nguyễn Đăng L - Trần Thị G trú tại 350B T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H vì các Quyết định này không đúng Luật đất đai năm 2003, Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 và hiểu sai về Nghị định 08/2005/NĐ-CP thì thấy:

[1.1]. Xét Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 13/12/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố H về việc thu hồi 704,6m² đất do ông, bà Nguyễn Đăng L – Trần Thị G đang sử dụng.

Ngày 04/7/2005, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quyết định 2176/QĐ-UBND về việc quy hoạch chi tiết đô thị cổ dọc trục đường Chi Lăng, thành phố H với tổng diện tích 28,3 ha; trong đó có 1,11 ha quy hoạch khu dân cư xen cây phát triển; căn cứ quy hoạch và sau khi hoàn tất các thủ tục quy định, ngày 06/11/2007 Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quyết định 2505/QĐ-UBND về việc thu hồi một phần diện tích đất 7,4227 ha thuộc khu quy hoạch để giao cho Ủy ban nhân dân thành phố H tổ chức, thực

hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Ngày 13/12/2007, Ủy ban nhân dân thành phố H ban hành Quyết định 2411/QĐ-UBND về thu hồi đất của ông, bà Nguyễn Đăng L, Trần Thị G tại thửa đất số 67, tờ bản đồ số 11, diện tích 704,6m² tọa lạc tại phường P, thành phố H là để triển khai cụ thể Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 06/11/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và cũng đúng với quy định tại khoản 1 Điều 38 và khoản 2 Điều 44 Luật đất đai năm 2003. Kháng cáo của những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện gồm: Bà Trần Thị G, chị Nguyễn Thị Khánh T và anh Nguyễn Đăng H T yêu cầu hủy Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 13/12/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố H về việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân là không có căn cứ để chấp nhận.

[1.2]. Xét Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông, bà Nguyễn Đăng L - Trần Thị G trú tại 350B T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế liên quan đến Quyết định 656A/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 về điều chỉnh mục đích sử dụng đất một phần quy hoạch chi tiết khu đô thị dọc trục đường Chi Lăng (sau này được điều chỉnh bổ sung bằng Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 04/5/2020).

Tại điểm b khoản 4 Điều 8 của Quyết định 2989/2006/QĐ-UBND ngày 29/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành quy định phân công, phân cấp và ủy quyền giải quyết một số vấn đề trong công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đã nêu rõ “*Ủy ban nhân dân thành phố H được tổ chức lập, phê duyệt nhiệm vụ về đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đối với các khu quy hoạch chức năng của thành phố H*”; tại khoản 1 Điều 5 của Quyết định 11/2008/QĐ-TTg ngày 16/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế chính sách đặc thù trong quản lý, phát triển kinh tế xã hội đối với thành phố H - Đô thị loại 1 trực thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế đã nêu rõ “*Căn cứ quy hoạch chung đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tổ chức lập, xét duyệt quy hoạch chi tiết theo phân cấp của Tỉnh ...*”. Đồng thời tại khoản 3 Điều 29 Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng có quy định: “*Người có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị thì phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị*”.

Ủy ban nhân dân thành phố H căn cứ vào các quy định được trích dẫn ở trên để ban hành Quyết định 656A/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 về điều chỉnh mục đích sử dụng đất một phần quy hoạch chi tiết khu đô thị dọc trục đường Chi Lăng (sau này được điều chỉnh bổ sung bằng Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 04/5/2020). Quy hoạch được điều chỉnh này không bố trí quỹ đất tái định cư tại chỗ là đúng thẩm quyền, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và qui định của

pháp luật. Do điều chỉnh quy hoạch, không bố trí tái định cư tại chỗ nên việc ông Nguyễn Đăng L yêu cầu bố trí tái định cư là không có cơ sở giải quyết. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H đã ban hành Quyết định số 3151 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đăng L, bà Trần Thị G với nội dung không chấp nhận khiếu của ông, bà là có căn cứ pháp luật. Kháng cáo của những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện gồm: Bà Trần Thị G, chị Nguyễn Thị Khánh T và anh Nguyễn Đăng H T yêu cầu Tòa phúc thẩm hủy Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông, bà Nguyễn Đăng L - Trần Thị G trú tại 350B T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế cũng không có căn cứ để chấp nhận.

[2]. Từ những nhận định trên có căn cứ để khẳng định Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đăng L (đã chết), nay là những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đăng L, gồm: Bà Trần Thị G, chị Nguyễn Thị Khánh T và anh Nguyễn Đăng H T về: Yêu cầu hủy một phần Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 13/12/2007 về việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân; Quyết định số 656A/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 về điều chỉnh mục đích sử dụng đất một phần quy hoạch chi tiết khu đô thị dọc trục đường Chi Lăng (sau này được điều chỉnh bổ sung bằng Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 04/5/2020) và Quyết định giải quyết khiếu nại lần 01 số 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông, bà Nguyễn Đăng L - Trần Thị G trú tại 350B T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm những Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đăng L, gồm: Bà Trần Thị G, chị Nguyễn Thị Khánh T và anh Nguyễn Đăng H T kháng cáo nhưng không có chứng cứ nào mới nên H đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đăng L. Giữ nguyên Quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2020/HC-ST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

[3]. Do bị bác kháng cáo nên những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Đăng L, gồm: Bà Trần Thị G, chị Nguyễn Thị Khánh T và anh Nguyễn Đăng H T phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

Bác kháng cáo của những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Đăng L, gồm: Bà Trần Thị G, chị Nguyễn Thị Khánh T và anh Nguyễn Đăng H T. Giữ nguyên Quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2020/HC-ST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Áp dụng các Điều 29, 38, 39, 41, 42, 44 Luật đất đai năm 2003.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đăng L (đã chết), nay là những người kế thừa quyền và nghĩa vụ ông Nguyễn Đăng L, gồm: Bà Trần Thị G, chị Nguyễn Thị Khánh T và anh Nguyễn Đăng H T về yêu cầu hủy: Một phần Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 13/12/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố H về việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân; Quyết định số 656A/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Ủy ban nhân dân thành phố H về điều chỉnh mục đích sử dụng đất một phần quy hoạch chi tiết khu đô thị dọc trục đường Chi Lăng (sau này được điều chỉnh bổ sung bằng Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 04/5/2020) và Quyết định giải quyết khiếu nại lần 01 số 3151/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông, bà Nguyễn Đăng L - Trần Thị G trú tại 350B T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Án phí phúc thẩm:

- Áp dụng khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Trần Thị G, chị Nguyễn Thị Khánh T và anh Nguyễn Đăng H T phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 005681 ngày 15/01/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Án phí sơ thẩm được thực hiện theo quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2020/HC-ST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Đường sự;
- Lưu HCTP, hồ sơ vụ án (ĐTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến